

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào biên bản hoà giải thành ngày 14 tháng 5 năm 2025 về việc các đương sự thoả thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án dân sự thụ lý 167/2024/TLST- DS ngày 09 tháng 10 năm 2024.

XÉT THẤY:

Các thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hoà giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện; nội dung thoả thuận giữa các đương sự không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự:

- *Nguyên đơn*: Ông Hoàng Minh D, sinh năm 1989; Nơi đăng ký HKTT: Tổ dân phố Đ, phường Đ, TP Đ, tỉnh Quảng Bình; địa chỉ cần báo: Số nhà , đường H, phường N, TP Đ, tỉnh Quảng Bình.

Đại diện theo uỷ quyền của Nguyên đơn là: Công ty Luật TNHH L. Đại diện theo pháp luật: Ông Nguyễn Hồng Q - Chức vụ: Giám đốc. Địa chỉ: Sàn Văn phòng số, Tầng, Toà nhà V, đường T, phường T, quận N, TP Hà Nội.

Người được uỷ quyền lại là: Bà Hoàng Thị Quỳnh Tg. Địa chỉ: Tầng 4, S (H), đường M, phường M, quận N, TP Hà Nội.

- *Bị đơn*: Bà Phạm Thị Ngọc T, sinh năm 1972; Địa chỉ: Thôn T, xã Q, TP Đ, tỉnh Quảng Bình.

- *Đại diện theo uỷ quyền của Bị đơn*: Ông Nguyễn Văn Á – Sinh năm: 1970; Địa chỉ: Số 11 ngõ 81 phố H, phường Ô, quận Đ, TP Hà Nội.

2. Sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

2.1. Về tiền gốc và tiền lãi:

Tính đến ngày 14/5/2025, bà Phạm Thị Ngọc T xác nhận còn nợ anh Hoàng Minh D theo Hợp đồng đặt cọc ngày 30/8/2019 được ký kết giữa bà Phạm Thị Ngọc T và anh Hoàng Minh D; Giấy nhận tiền đặt cọc mua bán nhà đất ngày 10/9/2019

giữa bà Phạm Thị Ngọc T và anh Hoàng Minh D và Văn bản thỏa thuận ngày 19/11/2019 giữa bà Phạm Thị Ngọc T và anh Hoàng Minh D, với số tiền là 13.311.377.000 đồng (Bằng chữ: Mười ba tỷ, ba trăm mười một triệu, ba trăm bảy mươi bảy nghìn đồng), trong đó:

- Số tiền nợ gốc là: 11.950.000.000 đồng (Mười một tỷ, chín trăm năm mươi triệu đồng);

- Số tiền nợ lãi là: 1.361.317.000 đồng (Một tỷ, ba trăm sáu mươi một triệu, ba trăm mười bảy nghìn đồng).

2.2. Các bên đương sự thống nhất phương án và thời gian trả nợ như sau:

Bà Phạm Thị Ngọc T cam kết thanh toán hết toàn bộ số tiền nợ gốc, nợ lãi trên cho anh Hoàng Minh D trong thời hạn 45 ngày, từ ngày 14/5/2025 đến hết ngày 30/6/2025. Trường hợp đến hết ngày 30/6/2025 nếu bà Phạm Thị Ngọc T không trả được nợ như đã cam kết thì bà Phạm Thị Ngọc T đồng ý sẽ tiếp tục phải trả số tiền lãi phát sinh trên số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất 10%/năm kể từ ngày 15/5/2025 cho đến khi bà Phạm Thị Ngọc T thanh toán hết số tiền còn nợ cho anh Hoàng Minh D.

Trường hợp bà Phạm Thị Ngọc T vi phạm nghĩa vụ trả nợ như đã cam kết thì anh Hoàng Minh D có quyền yêu cầu cơ quan thi hành án có thẩm quyền thi hành đối với toàn bộ nghĩa vụ trả nợ của bà Phạm Thị Ngọc T để thu hồi nợ.

3. Về án phí dân sự sơ thẩm:

Áp dụng Nghị quyết số 326/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Các đương sự thỏa thuận bà Phạm Thị Ngọc T phải chịu toàn bộ tiền án phí dân sự sơ thẩm với số tiền là 60.655.689 đồng, anh Hoàng Minh D không phải chịu án phí dân sự sơ thẩm. Hoàn trả lại cho anh Hoàng Minh D số tiền tạm ứng án phí là 67.500.000 đồng tại biên lai thu tạm ứng án phí ký hiệu BLTU/23 số: 0001349 ngày 08/10/2024 của Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Đồng Hới.

4. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

5. Trường hợp quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Quảng Bình;
- VKSND thành phố Đồng Hới;
- Chi cục THADS TP. Đồng Hới;
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

(đã ký)

Nguyễn Thị Mỹ Lệ